 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT09.CC
	KHAI THÁC THÔNG TIN NGƯỜI GỐC VIỆT NAM CHƯA XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUỐC TỊCH TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

I. MỤC ĐÍCH

II. PHẠM VI






III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

VI. BIỂU MẪU

VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ tên	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Lê Bửu Lộc	
Chữ ký			
Chức vụ	Đội trưởng Đội CSQLHC về TTXH	Trưởng Công an huyện	  ĐẠI TÁ NGUYỄN VĂN NGÂN



**CÔNG AN
TỈNH KHÁNH HÒA**

QUY TRÌNH

**KHAI THÁC THÔNG TIN
NGƯỜI GỐC VIỆT NAM CHƯA
XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUỐC TỊCH
TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC
GIA VỀ DÂN CƯ THỰC HIỆN
TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN**


Mã hiệu: QT09.CC

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành:
Ngày sửa đổi

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/ Lần sửa đổi	Ngày ban hành
		Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.		

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT09.CC
	KHAI THÁC THÔNG TIN NGƯỜI GỐC VIỆT NAM CHƯA XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUỐC TỊCH TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

- Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc khai thác thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư tại Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội Công an cấp huyện; đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Nhằm minh bạch thủ tục, kiểm soát việc thực hiện thủ tục hành chính khai thác thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư theo quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI

- Áp dụng trong giải quyết thủ tục hành chính khai thác thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư.


- Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp huyện thực hiện quy trình này.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.


IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- CC: Căn cước.
- CMND: Chứng minh nhân dân.
- TNTKQ: Tiếp nhận và trả kết quả.
- TTHC: Thủ tục hành chính.
- Cơ sở DLQG về DC: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- CSQLHC về TTXH: Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Công an cấp huyện: Công an các huyện, thị xã, thành phố.
- Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ: Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp huyện.
- DVC: Dịch vụ công.


 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT09.CC
	KHAI THÁC THÔNG TIN NGƯỜI GỐC VIỆT NAM CHƯA XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUỐC TỊCH TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH


	Cơ sở pháp lý
5.1	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023; - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 18/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước; - Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; - Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.
5.2	<p>Đối tượng thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp huyện; tổ chức hành nghề công chứng, thừa phát lại và tổ chức khác được giao thực hiện các DVC trên địa bàn quản lý có nhu cầu khai thác thông tin (bằng văn bản đề nghị) của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư đang sinh sống trong phạm vi cấp huyện.
5.3	<p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cá nhân không thuộc quy định tại điểm a, điểm b, điểm c và điểm d khoản 1 Điều 17 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ được khai thác thông tin cá nhân trong Cơ sở dữ liệu căn cước để phục vụ hoạt động xác thực điện tử, phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số khi được người đó đồng ý. - Trường hợp khai thác thông tin của người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự, người dưới 14 tuổi, người bị tuyên bố mất tích, người đã chết phải được sự đồng ý của cơ quan quản lý căn cước và một trong những người đại diện hợp pháp, người thừa kế theo quy định tại khoản 9 Điều 10 Luật Căn cước.

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT09.CC
	KHAI THÁC THÔNG TIN NGƯỜI GỐC VIỆT NAM CHỨA XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUỐC TỊCH TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu)
5.4	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an), trong đó nêu rõ mục đích, nội dung, phạm vi thông tin cần khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư và cam đoan về việc chịu trách nhiệm trong sử dụng thông tin khi được khai thác và ý kiến đồng ý của chủ thể thông tin cần khai thác. - Xuất trình giấy tờ hợp lệ chứng minh thông tin người đến nộp hồ sơ. 	X	X
5.5	Số lượng hồ sơ 1 (một) bộ.		
5.6	Thời gian xử lý 03 ngày làm việc		
5.7	Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết). - Thời gian trả kết quả: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết); trả qua dịch vụ bưu chính (công dân tự nguyện đăng ký dịch vụ và trả phí dịch vụ chuyển phát với Bưu điện) - Địa điểm: Tại Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an cấp huyện. 		
5.8	Lệ phí Áp dụng mức thu theo mức phí quy định tại Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.		
5.9	Kết quả thực hiện thủ tục Phiếu cung cấp thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước (Mẫu DC03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA của Bộ		

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT09.CC
	KHAI THÁC THÔNG TIN NGƯỜI GÓC VIỆT NAM CHƯA XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUỐC TỊCH TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	Công an) bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử.			
5.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Cơ quan, tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp hồ sơ tại Đội CSQLHC về TTXH Công an cấp huyện	Cơ quan, tổ chức	Giờ hành chính (đối với hình thức đăng ký thời gian, địa điểm qua Cổng DVC quốc gia, Cổng DVC Bộ Công an thì không quy định thời gian)	Mục 5.3;
B2	Tiếp nhận hồ sơ Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn cơ quan, tổ chức, các nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do bằng Thông báo về việc từ chối giải quyết thủ tục về căn cước.	<i>Cán bộ, Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ</i>	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết)	- CC02 - CC03
B3	Trả kết quả - Cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận văn bản trả lời tại Đội CSQLHC về TTXH Công an cấp huyện hoặc qua đường chuyển phát đến địa chỉ theo yêu cầu. - Trường hợp trễ hẹn trả kết quả, có văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân và hẹn lại ngày trả kết quả.	Bộ phận TNTKQ	03 ngày làm việc	BM.04
B4	Thống kê, lưu theo dõi	Cán bộ	Giờ hành chính	- Hồ sơ mục

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT09.CC
	KHAI THÁC THÔNG TIN NGƯỜI GỐC VIỆT NAM CHƯA XÁC ĐỊNH ĐƯỢC QUỐC TỊCH TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

		được giao xử lý hồ sơ		5.3. - BM.06
Lưu ý	<p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.10.</p> <p>- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể của đơn vị.</p> <p>- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.</p>			

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM.02	Sổ tiếp nhận và theo dõi giải quyết hồ sơ
3	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ
7	DC02	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước
8	CC02	Giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước
9	CC03	Giấy thông báo về việc từ chối cấp thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước

VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Đội CSQLHC về TTXH Công an cấp huyện theo quy định của pháp luật.

